

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thành
phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1163/QĐ-UBND ngày 03/4/2020, số 578/QĐ-UBND ngày 21/02/2023, số 1592/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công việc còn lại của dự án xây dựng đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 6309/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 02/10/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5650/TTr-SGTVT ngày 27/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa) đi thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa với nội dung chính sau:

- Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 13.
- Bổ sung 05 gói thầu vào Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án.
- Nội dung các gói thầu: *Có phụ biểu chi tiết kèm theo.*

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Giao thông vận tải (chủ đầu tư) căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này để triển khai, tổ chức thực hiện trình tự, các bước công việc theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 13, 14, 16, 17, 18 qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định; có trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu trong thời gian 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình có liên quan đến các gói thầu được phê duyệt.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa và các sở, ngành, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm chủ động giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình; hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện, đồng thời theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư, đảm bảo chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sầm Sơn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c) ;
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ BIỂU CHI TIẾT

Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đường giao thông từ ngã ba Voi (thành phố Thanh Hóa)

đi thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức; phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu						
1	Gói thầu số 13: Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	1.243,25	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách cấp tỉnh hằng năm	Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2025	Trọn gói	30 ngày
II	Bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu						
1	Gói thầu số 14: Tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung đoạn Km8+500- Km11+743 (bao gồm cả khảo sát, thiết kế đường công vụ)	3.266,77	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách cấp tỉnh hằng năm	Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2023	Trọn gói	45 ngày
2	Gói thầu số 15: Thăm tra thiết kế BVTC và dự toán các hạng mục điều chỉnh, bổ sung đoạn Km8+500- Km11+743	417,92		Chỉ định thầu	Quý IV/2023	Trọn gói	20 ngày
3	Gói thầu số 16: Thi công xây dựng công trình (bao gồm cả hạng mục điện chiếu sáng và bảo hiểm công trình các hạng mục điều chỉnh, bổ sung đoạn Km8+500- Km11+743)	365.353,91		Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I/2024	Đơn giá điều chỉnh	600 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức; phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
4	Gói thầu số 17: Thi công hoàn trả đường công vụ đoạn Km8+500 - Km11+743	10.000,00	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách cấp tỉnh hằng năm	Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III/2025	Trọn gói	90 ngày
5	Gói thầu số 18: Giám sát thi công xây dựng công trình các hạng mục điều chỉnh, bổ sung đoạn Km8+500 – Km11+743 (bao gồm giám sát thi công đường công vụ)	3.268,16		Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I/2024	Trọn gói	690 ngày
Tổng cộng (I+II)		383.550,01					

Ghi chú:

- Giá gói thầu được xác định trên cơ sở chi phí hạng mục công việc trong TMĐT dự án được phê duyệt tại Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó: Giá gói thầu số 16, 18 bao gồm 10% chi phí dự phòng khối lượng phát sinh và 4,21% chi phí dự phòng trượt giá;

- Gói thầu số 13, 14, 16, 17, 18 tổ chức lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia theo quy định; đối với gói thầu số 15, trên cơ sở lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng quy định tại khoản 2, Điều 37, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho phù hợp.